TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **414**/2023/QĐST-HNGĐ	*N, ngày14 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 641/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* ông Hồ Kim H, sinh năm: 1971; nơi cư trú: tổ dân phố Vạn Thiện, phường Ninh Đa, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* bà Lê Thị G, sinh năm: 1972; nơi cư trú: tổ dân phố Vạn Thiện, phường Ninh Đa, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Kim H và bà Lê Thị G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* ông Hồ Kim H và bà Lê Thị G thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* ông Hồ Kim H và bà Lê Thị G có 02 con chung Hồ Tấn Đ, sinh năm: 28/6/2001 và Hồ Tấn T, sinh ngày 09/4/1996 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* ông Hồ Kim H và bà Lê Thị G xác định không có.

- *Về án phí:* ông Hồ Kim H và bà Lê Thị G mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông H tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho bà G. Tổng cộng, ông H phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho ông Hồ Kim H số tiền 150.000đ *(một*

trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0001474 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND Ninh Đa, (GKH số:13/1995);
- Lưu AV và HS.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thật